

Hà Nội, ngày **21** tháng **02** năm **2017**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hoạt động của Vụ Tổng hợp  
thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP, ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-UBNDT ngày 03 tháng 04 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổng hợp;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBNDT ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao Kế hoạch công tác năm 2017;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Vụ Tổng hợp thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

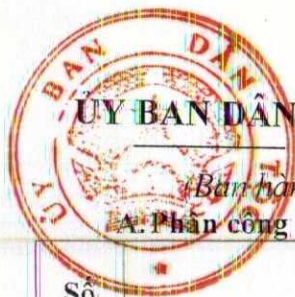
Nơi nhận: *mb*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban;
- Các Thủ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, Vụ TH (05bản). *AN*

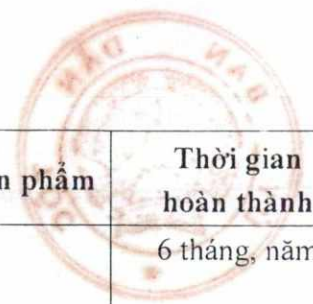
**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Hà Hùng**

**ỦY BAN DÂN TỘC****KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA VỤ TỔNG HỢP  
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2017***Bản hành kèm theo Quyết định số 52/QĐ-UBDT ngày 21 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)***A. Phân công nhiệm vụ:**

Số TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo Vụ phụ trách	Chuyên viên giúp việc	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>CÔNG VIỆC THUỘC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ</b>				
1	Nhiệm vụ tổng hợp	Vụ trưởng(VT) Nguyễn Sỹ Tá chỉ đạo chung	Toàn thể Công chức Vụ	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
1.1	Chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị liên quan, theo dõi báo cáo năm 2017 theo quyết định của Bộ trưởng Chủ nhiệm, tổ chức đoàn kiểm tra, nắm tình hình công tác dân tộc tại các địa phương.	VT Nguyễn Sỹ Tá	Toàn thể Công chức Vụ	Báo cáo	Hàng tháng, quý, năm và đột xuất. Hàng tháng báo cáo trước ngày 10 tháng sau. Hàng quý trước ngày 15 quý sau
1.2	Thực hiện đầu mối tiếp nhận và giải đáp chính sách cho nhân dân trên Công Thông tin điện tử Chính phủ	Phó Vụ trưởng(PVT) Phạm Chí Trung	Lê Thị Hương	Báo cáo	Thường xuyên
1.3	Xây dựng báo cáo công tác dân tộc tháng 2, 4, 5, quý II và 6 tháng đầu năm 2017.	PVT Phạm Chí Trung	Lê Thị Hương	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
1.4	Xây dựng báo cáo công tác dân tộc tháng 1, 7, 8, 10, 11, quý III và báo cáo tổng kết công tác dân tộc năm 2017.	PVT Phạm Chí Trung	Hà Thị Mai Phương	Báo cáo	Hàng tháng, quý, năm
1.5	Theo dõi, tổng hợp các chủ trương, đường lối, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Quốc hội liên quan đến công tác dân tộc.	VT Nguyễn Sỹ Tá	Chu Quốc Tú	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
1.6	Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện công tác dân tộc của các	PVT	Chu Quốc Tú	Báo cáo	Hàng tháng, quý,



Số TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo Vụ phụ trách	Chuyên viên giúp việc	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	Bộ, ngành và chính sách có liên quan đến công tác dân tộc thực hiện tại vùng dân tộc và miền núi.	Phạm Chí Trung			6 tháng, năm
1.7	Xây dựng báo cáo tổng hợp của UBĐT liên quan đến công tác dân tộc với các cơ quan của Đảng và Nhà nước.	VT Nguyễn Sỹ Tá	Chu Quốc Tú, Lê Thị Hương, Hà Thị Mai Phương Lê Thị Hà	Báo cáo	Theo yêu cầu báo cáo
1.8	Dự thảo các văn bản góp ý, trả lời và các văn bản khác của UBĐT theo yêu cầu của Lãnh đạo Ủy ban.	PVT Phạm Chí Trung	Chu Quốc Tú, Lê Thị Hương, Hà Thị Mai Phương Lê Thị Hà	Công văn, Văn bản	Theo yêu cầu văn bản
1.9	Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các Chương trình phối hợp của UBĐT.	VT Nguyễn Sỹ Tá	Hà Thị Mai Phương	Báo cáo	6 tháng, năm
1.10	Xây dựng các báo cáo, văn bản góp ý, trả lời và các văn bản khác của Vụ Tổng hợp theo yêu cầu của Lãnh đạo Ủy ban và các Vụ, đơn vị.	PVT Phạm Chí Trung	Lê Thị Hà Hà Thị Mai Phương	Báo cáo, Công văn, Văn bản	Thường xuyên
1.11	Theo dõi, tổng hợp tình hình công tác dân tộc của các địa phương.	VT Nguyễn Sỹ Tá	Toàn thể Công chức Vụ	Báo cáo	Hàng tháng, quý, năm và đột xuất
a	Theo dõi, tổng hợp CTDT các tỉnh Tây Bắc <sup>1</sup>	PVT Phạm Chí Trung	Hà Thị Kim Oanh	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm

Số TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo Vụ phụ trách	Chuyên viên giúp việc	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
b	Theo dõi, tổng hợp CTDĐT các tỉnh Đông Bắc <sup>2</sup>	PVT Phạm Chí Trung	Chu Quốc Tú	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
c	Theo dõi, tổng hợp tình hình CTDĐT các tỉnh Bắc Trung Bộ <sup>3</sup>	PVT Phạm Chí Trung	Lê Thị Hương	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
d	Theo dõi, tổng hợp CTDĐT các tỉnh miền Trung <sup>4</sup> và Tây Nguyên <sup>5</sup>	PVT Phạm Chí Trung	Lê Thị Hà Hà Thị Mai Phương	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
e	Theo dõi, tổng hợp CTDĐT các tỉnh miền Đông Nam Bộ <sup>6</sup>	PVT Phạm Chí Trung	Hà Thị Mai Phương	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
g	Theo dõi, tổng hợp CTDĐT các tỉnh Tây Nam Bộ <sup>7</sup>	PVT Phạm Chí Trung	Nguyễn Đắc Hậu	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
2	<b>Nhiệm vụ QLNN về Khoa học Công nghệ</b>				
2.1	QLNN về khoa học, công nghệ	VT Nguyễn Sỹ Tá chỉ đạo chung	Công chức Vụ	Báo cáo	Hàng quý
a	QLNN về Chương trình khoa học công nghệ cấp quốc gia "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở VN đến năm 2030"	PVT Nguyễn Cao Thịnh	Nguyễn Văn Vượng	Báo cáo	Hàng quý
b	QLNN về khoa học, công nghệ thường xuyên (cấp Bộ)	PVT Nguyễn Cao Thịnh	Nguyễn Văn Vượng	Báo cáo	Hàng quý
c	Tổ chức hội thảo, tọa đàm, hội nghị thông tin khoa học công bố các kết quả nghiên cứu về công tác dân tộc.	PVT Nguyễn Cao Thịnh	Lê Thị Hương	Hội nghị, Hội thảo	Quý III, IV

Số TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo Vụ phụ trách	Chuyên viên giúp việc	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
d	Nâng cao chất lượng, nội dung, hình thức và duy trì trang tin hoạt động khoa học, công nghệ trên cổng TTĐT UBĐT.	PVT Nguyễn Cao Thịnh	Nguyễn Văn Vượng	Trang tin	Thường xuyên
2.2	Thường trực Hội đồng Khoa học	VT Nguyễn Sỹ Tá	Hà Thị Mai Phương		Thường xuyên
2.3	Thường trực và thực hiện một số nhiệm vụ các Chương trình phối hợp về KH và CN của UBĐT.	VT Nguyễn Sỹ Tá chỉ đạo chung			
a	Tổng kết, đánh giá các mô hình ứng dụng tiên bộ và khoa học kỹ thuật phù hợp, hiệu quả trong vùng Tây Nguyên, đề xuất với Bộ KH&CN chỉ đạo, nhân rộng.	PVT Nguyễn Cao Thịnh	Chu Quốc Tú	Báo cáo	Quý IV
b	Kiểm tra và tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình phối hợp Bộ KH&CN, Hai VHL và UBĐT ở một số địa phương	PVT Nguyễn Cao Thịnh	Nguyễn Đắc Hậu Nguyễn Văn Vượng	Báo cáo	Quý III, IV
c	Mở thêm 02 đề tài khoa học cấp Bộ theo chỉ đạo của Bộ trưởng, Chủ nhiệm.	PVT Nguyễn Cao Thịnh	Nguyễn Văn Vượng		Quý I, II
3	<b>Nhiệm vụ QLNN về điều tra cơ bản và môi trường</b>	VT Nguyễn Sỹ Tá chỉ đạo chung	Toàn thể Cán bộ Vụ	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
3.1	QLNN về dự án điều tra cơ bản	VT Nguyễn Sỹ Tá, PVT Trần Văn Đoài	Nguyễn Đắc Hậu	Báo cáo	Hàng tháng, quý, 6 tháng, năm
3.2	QLNN về công tác bảo vệ môi trường				
a	Thực hiện nhiệm vụ QLNN về môi trường	VT Nguyễn Sỹ Tá PVT Trần Văn Đoài	Hà Thị Kim Oanh	Báo cáo	Hàng quý

Số TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo Vụ phụ trách	Chuyên viên giúp việc	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
b	Tổ chức 03 lớp tập huấn theo chủ đề môi trường năm 2017 cho khoảng 200 đại biểu là người có uy tín trong cộng đồng DTTS và một số cán bộ làm công tác dân tộc địa phương.	VT Nguyễn Sỹ Tá PVT Trần Văn Đoài	Nguyễn Đắc Hậu	Báo cáo	Hàng quý
c	Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng các sự kiện liên quan đến môi trường (ngày 05/6, ngày đa dạng sinh học...); xây dựng, duy trì trang tin về môi trường trên cổng Thông tin điện tử của UBND	VT Nguyễn Sỹ Tá, PVT Trần Văn Đoài	Hà Thị Kim Oanh	Báo cáo	Hàng quý
3.3	Thực hiện Dự án mở rộng vệ sinh và nước sạch nông thôn	PVT Phạm Chí Trung	Lê Thị Hường	Báo cáo	Hàng quý
3.4	Thực hiện Chương trình phòng chống tác hại thuốc lá	PVT Phạm Chí Trung	Hà Thị Kim Oanh	Báo cáo	Hàng quý
<b>II</b>	<b>THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHÁC</b>				
1	Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở	VT Nguyễn Sỹ Tá	Lê Thị Hường Lê Thị Hà	Báo cáo	Hàng quý
2.	Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.	VT Nguyễn Sỹ Tá	Lê Thị Hường Lê Thị Hà	Báo cáo	Hàng quý
3	Công tác văn thư, quản lý hộp thư điện tử và theo dõi, xử lý điều hành tác nghiệp Vụ Tổng hợp.	VT Nguyễn Sỹ Tá	Nguyễn Văn Vượng		Thường xuyên
4	Thực hiện các công tác: Kế hoạch, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, lên lương, bảo hiểm xã hội, hiếu, hỷ... theo quy định của UBND	VT Nguyễn Sỹ Tá	Lê Thị Hường Lê Thị Hà		Thường xuyên
5	Thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính	VT Nguyễn Sỹ Tá	Hà Thị Mai Phương	Báo cáo	Hàng quý

Số TT	Nhiệm vụ	Lãnh đạo Vụ phụ trách	Chuyên viên giúp việc	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
			Lê Thị Hà		
6	Theo dõi chấm công hàng tháng, làm thêm giờ, nghỉ phép, văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc...	VT Nguyễn Sỹ Tá	Hà Thị Mai Phương		Thường xuyên
7	Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Ủy ban giao.	VT và các PVT	Cán bộ CC	Báo cáo	Theo yêu cầu của LĐUB

**Ghi chú:**

<sup>1</sup> Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Sơn La, Hòa Bình.

<sup>2</sup> Hà Giang, Yên Bái, Cao Bằng, Bắc Cạn, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Bắc Giang, Quảng Ninh, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Ninh Bình.

<sup>3</sup> Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh.

<sup>4</sup> Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa.

<sup>5</sup> Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đắk Nông.

<sup>6</sup> Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Bình Phước, Bình Thuận, Ninh Thuận, Long An .

<sup>7</sup> Vĩnh Long, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Trà Vinh, Bạc Liêu, Cà Mau, An Giang, Kiên Giang.

**B. Nguyên tắc chung:**

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-UBDT ngày 03 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổng hợp;

Căn cứ vào quy chế làm việc của Ủy ban; căn cứ ngạch bậc công chức và nhu cầu công việc;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBDT, ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc giao nhiệm vụ công tác cho các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc năm 2017.

Sau khi thống nhất trong tập thể của Vụ Tổng hợp phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Ủy ban cho Vụ như sau:

**I. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng, giữa Lãnh đạo Ủy ban và Vụ.**

1. Nguyên tắc chung: Lãnh đạo tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân được phân công, trách nhiệm người đứng đầu theo nguyên tắc tập trung, dân chủ.

2. Vụ trưởng chịu trách nhiệm cá nhân trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm, Lãnh đạo Ủy ban về toàn bộ công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Vụ, thẩm quyền của mình; chỉ đạo toàn diện công tác Vụ, trực tiếp chỉ đạo một số nhiệm vụ thuộc Vụ.

3. Vụ trưởng phân công Phó Vụ trưởng chỉ đạo, xử lý các công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Vụ trưởng trong từng nội dung công tác. Phó Vụ trưởng được sử dụng quyền hạn của Vụ trưởng để giải quyết các công việc đã được phân công.

4. Vụ trưởng trực tiếp giải quyết công việc đã giao cho Phó Vụ trưởng thực hiện nhưng thấy cần thiết phải giải quyết vì cấp bách hoặc nội dung quan trọng hoặc do Phó Vụ trưởng được phân công vắng mặt, những việc các Phó Vụ trưởng còn có ý kiến khác nhau. Căn cứ vào tình hình thực tế, để bảo đảm yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, Vụ trưởng có thể điều chỉnh phân công nhiệm vụ cho các Phó Vụ trưởng;

5. Trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao, các Phó Vụ trưởng chủ động giải quyết công việc; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về quyết định của mình, một số vấn đề quan trọng phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến Vụ trưởng (hoặc thống nhất trong tập thể Lãnh đạo Vụ) theo quy chế làm việc của Vụ trước khi thực hiện, chỉ được ký thay Vụ trưởng công tác của Vụ khi được Vụ trưởng ủy quyền.

6. Trong trường hợp Vụ trưởng vắng mặt tại cơ quan thì uỷ quyền cho một Phó Vụ trưởng thay mặt điều hành. Trường hợp Phó Vụ trưởng vắng mặt thì Vụ trưởng giao cho một Phó Vụ trưởng khác thực hiện nhiệm vụ của Phó Vụ trưởng vắng mặt hoặc do Vụ trưởng trực tiếp chỉ đạo.

7. Chuyên viên của Vụ:

a) Chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, phân công công tác của Lãnh đạo Vụ; chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật và trước Lãnh đạo trực tiếp phụ trách về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện các công việc được giao.

b) Chủ động thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, quy trình giải quyết công việc.

c) Phối hợp với cán bộ, công chức khác có liên quan để giải quyết công việc; báo cáo Lãnh đạo trực tiếp phụ trách các vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc còn có ý kiến khác nhau.

## **II. Phân công nhiệm vụ cụ thể trong Lãnh đạo Vụ Tổng hợp:**

### **1. Vụ trưởng Nguyễn Sỹ Tá**

a) Chỉ đạo chung toàn Vụ, Công tác tổng hợp, công tác khoa học, công tác điều tra cơ bản:

- Tổng hợp tình hình công tác dân tộc, chính sách dân tộc ở vùng dân tộc thiểu số do Ủy ban Dân tộc chủ trì quản lý, chỉ đạo
- Xây dựng báo cáo công tác dân tộc tháng, quý, 6 tháng, tổng kết năm, nhiệm kỳ thuộc chức năng nhiệm vụ của vụ;
- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án do các Bộ, ngành, các tổ chức chủ trì quản lý chỉ đạo liên quan đến công tác dân tộc và ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Theo dõi, tổng hợp, chuẩn bị nội dung báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định của Chính phủ liên quan đến công tác dân tộc do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.



- Tham gia ý kiến đối với các đề án, chính sách do các Vụ, đơn vị của UBĐT các bộ, ngành chủ trì xây dựng, khi được Bộ trưởng, chủ nhiệm phân công.

- Kiểm tra việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân tộc ở các địa phương phục vụ báo cáo tổng hợp và các báo cáo khác;

- Là đầu mối tiếp nhận, xử lý các thông tin, báo cáo chung về công tác dân tộc của địa phương liên quan đến nhiệm vụ của Ủy ban Dân tộc, báo cáo Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban.

b) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của Vụ.

c) Phụ trách công tác tổ chức và cán bộ

d) Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

e) Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và quy chế dân chủ

g) Quản lý nhà nước về điều tra cơ bản và môi trường chỉ đạo.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Ủy ban giao.

## **2. Phó Vụ trưởng Phạm Chí Trung:**

Giúp việc cho Vụ trưởng chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng báo cáo công tác dân tộc tháng, quý, 6 tháng, tổng kết năm, nhiệm kỳ thuộc chức năng nhiệm vụ của vụ, Chỉ đạo xây dựng các báo cáo nội bộ của Vụ theo quy chế làm việc; ký các báo cáo khi được Vụ trưởng ủy quyền.

b) Trực tiếp chỉ đạo thực hiện dự án “Chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em”; thực hiện một số nhiệm vụ Chiến lược dân số và sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020.

c) Chỉ đạo thực hiện dự án truyền thông của Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả khi được giao kế hoạch vốn

d) Thực hiện và phối hợp với các Vụ, đơn vị liên quan về:

- Thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân tộc ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương.

- Tổng hợp, chuẩn bị các nội dung báo cáo liên quan đến công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc phục vụ các cuộc họp, hội nghị của Lãnh đạo Ủy ban.

- Chuẩn bị dự thảo báo cáo trả lời cử tri và Đại biểu Quốc hội của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban về công tác dân tộc tại các kỳ họp Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quản lý chỉ đạo nhiệm vụ phòng, chống tác hại của thuốc lá

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Vụ trưởng và Lãnh đạo Ủy ban giao.

### **3. Phó Vụ trưởng Nguyễn Cao Thịnh:**

Giúp việc cho Vụ trưởng chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước cấp bộ và Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030", mã số CTDT/16-20;

- Hướng dẫn xây dựng, tham mưu phê duyệt kế hoạch hàng năm, kế hoạch dài hạn về khoa học và công nghệ; xây dựng các văn bản hướng dẫn về hoạt động khoa học và công nghệ;

- Đề xuất việc thành lập các hội đồng: Xác định nhiệm vụ khoa học, công nghệ, tuyển chọn, thẩm định, đánh giá và nghiệm thu các đề tài khoa học và công nghệ thường xuyên và Chương trình KH-CN quốc gia CTDT/16-20 của Ủy ban Dân tộc chủ trì quản lý theo quy định; chủ trì theo dõi, đôn đốc hoàn thiện sản phẩm theo đúng kết luận của Hội đồng nghiệm thu;

- Chủ trì thẩm định thuyết minh đề cương, dự toán kinh phí đề tài; dự thảo các hợp đồng thực hiện đề tài khoa học và công nghệ theo quy định của Ủy ban Dân tộc và của Bộ Khoa học – Công nghệ (với Chương trình CTDT/16-20); Ký hợp đồng thực hiện các đề tài do UBND quản lý khi được Vụ trưởng ủy quyền; tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện các đề tài của Ủy ban Dân tộc quản lý;

- Tham gia thực hiện nhiệm vụ Hội đồng Khoa học của Ủy ban Dân tộc; Chương trình phối hợp giữa Ủy ban Dân tộc và Bộ Khoa học và Công nghệ đến năm 2020 và các cơ quan khác do UBND;

- Quản lý giao nộp, lưu trữ sản phẩm khoa học, công nghệ theo quy định; tham gia kiểm tra, đánh giá việc triển khai và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ thuộc lĩnh vực công tác dân tộc.

- Tham mưu tổ chức hội thảo, tọa đàm, hội nghị thông tin khoa học công bố các kết quả nghiên cứu về công tác dân tộc. Duy trì trang tin hoạt động khoa học, công nghệ và môi trường trên cổng thông tin điện tử Ủy ban Dân tộc. Hình thành cơ sở dữ liệu về kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ; tiến bộ kỹ thuật và các nhà khoa học, chuyên gia liên quan đến công tác dân tộc.

- Phối hợp với Vụ Hợp tác Quốc tế xây dựng kế hoạch hợp tác Quốc tế về khoa học, công nghệ lĩnh vực dân tộc thiểu số và chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ thuộc lĩnh vực dân tộc.

- Xây dựng các báo cáo của Vụ liên quan đến lĩnh vực khoa học, công nghệ, ký các báo cáo khi được Vụ trưởng thông nhất hoặc ủy quyền.

d) Tổ phó tổ cải cách hành chính của Vụ.

e) Tham gia thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ, dự án điều tra cơ bản và dự án môi trường.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Vụ trưởng và Lãnh đạo Ủy ban giao

#### **4. Phó Vụ trưởng Trần Văn Đoàn**

Giúp việc cho Vụ trưởng chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau khi đi học về như sau:

a) Tham gia ý kiến đối với các đề án, chính sách do các Bộ, ngành chủ trì xây dựng, khi được BTCN phân công.

b) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bảo vệ môi trường và dự án điều tra cơ bản:

- Tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban tham gia ý kiến xây dựng, tổng kết các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ môi trường và dự án điều tra liên quan lĩnh vực công tác dân tộc;

- Hướng dẫn xây dựng và tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban phê duyệt kế hoạch hàng năm, kế hoạch dài hạn về công tác bảo vệ môi trường và dự án điều tra cơ bản; xây dựng các văn bản hướng dẫn về hoạt động bảo vệ môi trường và dự án điều tra theo thẩm quyền;

- Đề xuất việc thành lập các hội đồng: Xác định nhiệm vụ bảo vệ môi trường và dự án điều tra cơ bản; đề xuất tuyển chọn, thẩm định, đánh giá và nghiệm thu dự án bảo vệ môi trường và dự án điều tra của Ủy ban Dân tộc quản lý;

- Tổ chức thực hiện công tác truyền thông về bảo vệ môi trường thuộc kế hoạch năm 2016 (phần việc chưa thực hiện)

- Chủ trì thẩm định thuyết minh đề cương, dự toán kinh phí bảo vệ môi trường và dự án điều tra; ký hợp đồng thực hiện các dự án bảo vệ môi trường và dự án điều tra do Ủy ban Dân tộc quản lý khi được Vụ trưởng ủy quyền; tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án bảo vệ môi trường và dự án điều tra của Ủy ban Dân tộc quản lý; tham mưu dự thảo quyết định thành lập và chủ trì hội đồng nghiệm thu cơ sở các đề tài.

- Quản lý giao nộp, lưu trữ sản phẩm theo quy định; tham gia kiểm tra, đánh giá việc triển khai và chuyển giao các kết quả mô hình, dự án.

- Xây dựng các báo cáo của Vụ, liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường và dự án điều tra, ký các báo cáo khi được Vụ trưởng thống nhất hoặc ủy quyền.

c) Tham gia thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ, dự án điều tra cơ bản và dự án môi trường.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Vụ trưởng và Lãnh đạo Ủy ban giao

*Trong quá trình tổ chức thực hiện, tùy theo tình hình thực tế, Vụ trưởng sẽ điều chỉnh phân công nhiệm vụ trình báo cáo Bộ trưởng Chủ nhiệm để điều chỉnh cho phù hợp./.*